**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HÀ TRUNG**
**TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09-11-2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Văn Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Tống Văn Tuyên.

2. Ông Lê Văn Ký.

***Thư ký phiên tòa****:* Bà Trịnh Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện VKSND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa*** *tham gia phiên tòa*: Không.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 130/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 4, xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa. có mặt

2. *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 1, xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa,

Hiện đang chấp hành án tại đội 10 phân trại số 5, trại giam Thanh Lâm - thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 31/8/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Mai Thị H trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa ngày 25/02/2013. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh A chơi bời, nghiện ma túy nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Chị H và anh A sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay. Xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn A.

Về con chung: Chị Mai Thị H khai vợ chồng có một con chung, cháu tên là Hoàng Sơn T, sinh ngày 27/01/2013. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản: Chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 04/9/2018, bị đơn anh Hoàng Văn A trình bày: Anh và chị Mai Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa ngày 25/02/2013. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến lời qua tiếng lại. Anh A và chị H đã sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh hoàn toàn đồng ý.

Về con chung*:* Anh Hoàng Văn A khai vợ chồng có một con chung, cháu tên là Hoàng Sơn T, sinh ngày 27/01/2013. Hiện nay cháu T đang ở với chị H. Anh A đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản: Anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Mai Thị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được quy định tại khoản 4, Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Hoàng Văn A đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn không có mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh A là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau. Chị H và anh A đã sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Một thời gian dài vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau, chứng tỏ cuộc sống vợ chồng đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị H và anh A ly hôn là phù hợp.

[3]. Về con chung: Chị H và anh A đều thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Hoàng Sơn T, sinh ngày 27/01/2013. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định cháu T là con chung của chị H và anh A. Chị H và anh A đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Tuy nhiên, cháu T đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh A lại đang phải chấp hành án phạt tù, cần thiết phải giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị H.

[4]. Về tài sản: Chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn A không yêu cầu nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 6; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn A .

2. Về con chung: Công nhận chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn A có một con chung với nhau, cháu tên là Hoàng Sơn T, sinh ngày 27/01/2013. Giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh A có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000331 ngày 31/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh A có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lê Văn Hồng**